

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2013/NQ-HĐND

Hà Nam, ngày 10 tháng 12 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định chức danh, mức phụ cấp,
số lượng người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn
và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM
KHÓA XVII - KỲ HỌP THỨ BẢY
(Ngày 09/12 - 10/12/2013)**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08/04/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Sau khi xem xét Tờ trình số 2111/TTr-UBND ngày 02/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chức danh, số lượng, chế độ phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố; báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh và ý kiến các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chức danh, mức phụ cấp, số lượng người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn (cấp xã) và ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Nam, như sau:

I. Chức danh, mức phụ cấp, số lượng

1. Đối với cấp xã:

a) Chức danh, mức phụ cấp:

(Mức phụ cấp tính theo: Hệ số X mức lương tối thiểu chung)

TT	Chức danh	Mức phụ cấp hàng tháng (theo hệ số)
1	Phó Ban Tuyên giáo Đảng ủy	0,20
2	Phó Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy	0,20